

Phụ lục 01
DANH MỤC TÀI SẢN CÓ ĐỊNH TẠI CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ BÀN GIAO
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /6/2025 của UBND thị trấn Ba Tơ)

Số TT	Tên đơn vị có tài sản bàn giao	Nhóm tài sản (ghi theo PM KKTSC)	Loại tài sản (ghi theo PM KKTSC)	Mã tài sản đã kê khai (PM KKTSC)	Tên tài sản (ghi theo tên đã kiểm kê)	Năm đưa vào sử dụng	Chỉ tiêu về số lượng		Chỉ tiêu về hiện vật (áp dụng cho nhà, đất)		Chỉ tiêu về giá trị		Tình hình hạch toán	Tình trạng của tài sản	Phương án bàn giao (Rà soát theo BC số 207/BC-UBND ngày 27/5/2025 của UBND huyện)		Ghi chú
							Đơn vị tính	Số lượng	Đơn vị tính	Số lượng (ghi theo DT sản XD)	Nguyên giá (Đồng)	GTCL (Đồng)			Đơn vị tiếp nhận	Người trực tiếp tiếp nhận, sử dụng (nếu có)	
1	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Nhà cấp III	01_3023_000001	Trụ sở làm việc UBND xã Ba Chùa	2014	Cái	1	m2	798	3.895.659.000	2.337.935.400	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - không sử dụng	xã Ba Tơ		Ban Chỉ huy Quân sự xã Ba Tơ
2	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Nhà cấp IV	01_3023_000002	Nhà để xe	2022	Cái	1	m2	130	82.589.000	66.062.342	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		THCC xã Ba Tơ
3	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Nhà cấp IV	01_3023_000003	Trụ sở làm việc UBND thị trấn	2002	Cái	1	m2	598	1.000.000.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - không sử dụng	xã Ba Tơ		Đôi dư
4	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Nhà cấp III	01_3023_000004	Trụ sở làm việc thị trấn Ba Tơ	2022	Cái	1	m2	1.040	13.051.850.000	11.485.628.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		THCC xã Ba Tơ
5	UBND thị trấn Ba Tơ		Đất hoạt động sự nghiệp		Đất Trường tiểu học thị trấn Ba Tơ	2020	Khuôn viên	1	m3	4.350	3.915.000.000	3.915.000.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - không sử dụng	xã Ba Tơ		Tăng mới sau thời gian kiểm kê
6	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Đất trụ sở làm việc	01_3023_000005	Đất trụ sở UBND thị trấn (cũ)	2014	Khuôn viên	1	m2	780	2.808.000.000	2.808.000.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - không sử dụng	xã Ba Tơ		Đôi dư
7	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Đất trụ sở làm việc	01_3023_000006	Đất trụ sở làm việc thị trấn Ba Tơ	2022	Khuôn viên	1	m2	4.230	12.688.800.000	12.688.800.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		THCC xã Ba Tơ
8	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Đất trụ sở làm việc	01_3023_000007	Đất Trụ sở UBND xã, TDP Đồng Chùa	2014	Khuôn viên	1	m2	3.084	739.920.000	739.920.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - không sử dụng	xã Ba Tơ		Ban Chỉ huy Quân sự xã Ba Tơ
9	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Nhà cấp IV		Nhà lớp học 1 (1 tầng 2 phòng)	2001	Cái	1	m2	76	55.000.000		Đã ghi sổ kế toán	Hư hỏng-không sử dụng được	xã Ba Tơ		Tăng mới sau thời gian kiểm kê
10	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Nhà cấp IV		Nhà vệ sinh học sinh (điểm Đá Bàn)	2008	Cái	1	m2	14,25	25.000.000		Đã ghi sổ kế toán	Hư hỏng-không sử dụng được	xã Ba Tơ		Tăng mới sau thời gian kiểm kê
11	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Nhà cấp IV		Nhà lớp học 2 (1 tầng 2 phòng)	2008	Cái	1	m2	76	130.000.000		Đã ghi sổ kế toán	Hư hỏng-không sử dụng được	xã Ba Tơ		Tăng mới sau thời gian kiểm kê
12	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Phương tiện vận tải đường bộ	01_3023_000008	Honda Future 125 Fi	2024	Cái	1	-	0	31.750.000	28.575.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Ban Chỉ huy Quân sự xã Ba Tơ
13	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_3023_000009	Máy tính để bàn	2023	Cái	1	-	0	18.450.000	11.070.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Trần Thị Lai Hường	Công chức ĐC-CDDT&MT
14	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_3023_000010	Máy tính để bàn CMS/XQ5P-C86	2024	Cái	1	-	0	12.200.000	9.760.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Dương Thị Mỹ Thạnh	Công chức TC-KT
15	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_3023_000011	Máy tính để bàn CMS/XQ5P-C86	2024	Cái	1	-	0	12.200.000	9.760.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Nguyễn Thị Kim Oanh	Công chức VH-XH

16	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động	01_3023_000012	Máy photo	2012	Cái	1	-	0	45.000.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Hồng-không sử dụng được	xã Ba Tơ		Thanh lý
17	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động	01_3023_000013	Bàn họp 01 gỗ công nghiệp	2022	Cái	1	-	0	12.500.000	7.812.500	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Hội trường
18	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_3023_000014	Bàn ghế tiếp khách Hòa Phát	2015	Cái	1	-	0	13.300.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Hồng-không sử dụng được	xã Ba Tơ		Thanh lý
19	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động	01_3023_000015	Điều hòa Sumikura, model APS/APO-120/Gold	2024	Cái	1	-	0	12.620.000	11.042.500	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Hội trường
20	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_3023_000016	Bộ máy vi tính để bàn Sam sung	2014	Cái	1	-	0	16.900.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Ban quản lý chợ
21	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Phần mềm ứng dụng	01_3023_000017	Phần mềm kế toán ngân sách xã Misa	2018	Phần mềm	1	-	0	11.000.000	4.400.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Dương Thị Mỹ Thanh	Công chức TC-KT
22	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động	01_3023_000018	Điều hòa Sumikura, model APS/APO-120/Gold	2024	Cái	1	-	0	12.620.000	11.042.500	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Hội trường
23	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động	01_3023_000019	Điều hòa Sumikura, model APS/APO-120/Gold	2024	Cái	1	-	0	12.620.000	11.042.500	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Một cửa
24	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_3023_000020	Bộ máy vi tính để bàn Sam sung	2016	Cái	1	-	0	16.900.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Phạm Văn Phần	CTHCCB
25	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động	01_3023_000021	Điều hòa Sumikura, model APS/APO-120/Gold	2024	Cái	1	-	0	12.620.000	11.042.500	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Một cửa
26	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_3023_000022	Bộ máy vi tính để bàn Sam sung	2016	Cái	1	-	0	16.900.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Ngô Hồng Thọ	PCT HĐND
27	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_3023_000023	Bộ máy vi tính để bàn Sam sung	2016	Cái	1	-	0	16.900.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Phạm Văn Miếu	Ban Chi huy Quân sự xã Ba Tơ
28	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến	01_3023_000024	Bộ máy vi tính để bàn	2004	Cái	1	-	0	12.000.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Máy dùng đánh văn bản mật
29	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_3023_000025	Bộ vi tính để bàn	2002	Cái	1	-	0	11.000.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Một cửa
30	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_3023_000026	Bộ máy vi tính để bàn	2014	Cái	1	-	0	15.000.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Phạm Thị Đối	PCT UBND
31	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_3023_000027	Bộ vi tính để bàn FPT Elead T9100i	2020	Cái	1	-	0	18.937.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Một cửa
32	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_3023_000028	Bộ máy vi tính để bàn	2010	Cái	1	-	0	11.000.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Vương Hữu Trung Nghị	Phó CN UBKT
33	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_3023_000029	Bộ vi tính để bàn FPT Elead T9100i	2020	Cái	1	-	0	14.700.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Một cửa
34	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_3023_000030	Bộ máy vi tính để bàn	2012	Cái	1	-	0	12.000.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Trần Thị Khánh Hòa	Văn phòng Đảng ủy

35	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động	01_2023_000031	Tivi LCD LED LG	2023	Cái	1	-	0	18.000.000	10.800.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Hội trường
36	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_2023_000032	Bộ máy vi tính để bàn	2013	Cái	1	-	0	12.500.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Phạm Thị Kim Kê	BTT ĐTN
37	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động	01_2023_000033	Dàn âm thanh nhà văn hóa xã	2018	Cái	1	-	0	64.660.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Hồng-không sử dụng được	xã Ba Tơ	Phạm Văn Dục	Văn thư - Thủ quỹ
38	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_2023_000034	Bộ máy vi tính để bàn	2014	Cái	1	-	0	12.500.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Công an thị trấn
39	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động	01_2023_000035	Thiết bị âm thanh	2009	Cái	1	-	0	20.000.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Nhà văn hóa TDP Nam Hoàn Đồn
40	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_2023_000036	Bộ máy vi tính để bàn	2016	Cái	1	-	0	15.000.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Phạm Thị Hồng Phong	Công chức VP-TK
41	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động	01_2023_000037	Hệ thống camera an ninh trên địa bàn thị trấn Ba Tơ	2023	Cái	1	-	0	36.148.000	25.300.600	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Công an thị trấn
42	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_2023_000038	Bộ máy vi tính để bàn	2018	Cái	1	-	0	17.165.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Nguyễn Hồng Quân	Bí thư Đảng Ủy
43	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động	01_2023_000039	Hệ thống camera Tru sở làm việc UBND thị trấn Ba Tơ	2023	Cái	1	-	0	38.260.000	22.956.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
44	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_2023_000040	Bộ máy vi tính để bàn Dell	2014	Cái	1	-	0	15.000.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Công chức VP-TK
45	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_2023_000041	Máy Scan PLUSTEK PN30U	2021	Cái	1	-	0	12.800.000	5.120.000	Đã ghi sổ kế toán	Hồng-không sử dụng được	xã Ba Tơ		Một cửa
46	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_2023_000042	Bộ máy vi tính để bàn FPT	2017	Cái	1	-	0	16.820.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	CT UBND
47	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động	01_2023_000043	Máy Kiosk ComQ-ComQ- Kiosk 2243 CMT P80 (Le)	2024	Cái	1	-	0	29.450.000	25.768.750	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Một cửa
48	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_2023_000044	Bộ máy vi tính để bàn FPT	2017	Cái	1	-	0	16.820.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Đinh Y Nam	PBT Đảng Ủy kiêm chủ tịch HĐND
49	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Tài sản cố định hữu hình khác	01_2023_000045	Quầy giao dịch	2022	Cái	1	-	0	23.675.000	14.796.875	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Một cửa
50	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ	01_2023_000046	Bộ máy vi tính để bàn FPT	2017	Cái	1	-	0	16.820.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Đặng Thủy Trâm	Nguyễn Quang Thanh	Phó CT UBND
51	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Phần mềm ứng dụng	01_2023_000047	Phần mềm Thống kê tình hình kinh tế - xã hội	2023	Phần mềm	1	-	0	16.500.000	9.900.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Phạm Thị Hồng Phong	Công chức VP-TK
52	UBND thị trấn Ba Tơ	TSCĐ	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến	01_2023_000048	Bộ máy vi tính để bàn Sam sung	2016	Cái	1		0	16.900.000		Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ	Trịnh Văn Cầm	UBMT TQVN

Phụ lục 02
DANH MỤC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG BÀN GIAO
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /6/2025 của UBND thị trấn Ba Tơ)

Số TT	Tên đơn vị có tài sản bàn giao	Nhóm tài sản (ghi theo PM KKTSC)	Loại tài sản (ghi theo PM KKTSC)	Mã tài sản đã kê khai (PM KKTSC)	Tên tài sản (ghi theo tên đã kiểm kê)	Năm đưa vào sử dụng	Chỉ tiêu về số lượng		Chỉ tiêu về hiện vật (áp dụng cho nhà, đất)		Chỉ tiêu về giá trị		Tình hình hạch toán	Tình trạng của tài sản	Phương án bàn giao (Rà soát theo BC số 207/BC-UBND ngày 27/5/2025 của UBND huyện)		Ghi chú
							Đơn vị tính	Số lượng	Đơn vị tính	Số lượng (ghi theo DT sản XD)	Nguyên giá (Đồng)	GTCL (Đồng)			Đơn vị tiếp nhận	Người tiếp nhận, sử dụng (nếu có)	
1	UBND thị trấn Ba Tơ	HTĐB	Đường xã	02-4469-000001	HTĐB - Đường xã - BTXM từ đường liên xã đến nhà ông Phạm Văn Liễu - ĐPVL	2015	Tuyển/Đoạn đường	1	Km	0,330	496.140.000	372.105.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
2	UBND thị trấn Ba Tơ	HTĐB	Đường xã	02-4469-000002	HTĐB - Đường xã - BTXM tuyến từ nhà bà Dí đến nhà ông Nốp	2016	Tuyển/Đoạn đường	1	Km	0,180	340.144.000	263.611.600	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
3	UBND thị trấn Ba Tơ	HTĐB	Đường xã	02-4469-000003	HTĐB - Đường xã - BTXM từ nhà ông Nhê đến nhà ông Lây (từ nhà ông Xê đến nhà ông Lây);	2016	Tuyển/Đoạn đường	1	Km	0,150	310.501.000	240.638.275	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
4	UBND thị trấn Ba Tơ	HTĐB	Đường xã	02-4469-000004	HTĐB - Đường xã - BTXM tuyến từ ông Nhê đến nhà Ông Lây	2016	Tuyển/Đoạn đường	1	Km	0,180	342.896.000	265.744.400	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
5	UBND thị trấn Ba Tơ	HTĐB	Đường xã	02-4469-000005	HTĐB - Đường xã - BTXM từ đường hiện hữu đến nhà ông Noa;	2016	Tuyển/Đoạn đường	1	Km	0,110	273.016.000	211.587.400	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
6	UBND thị trấn Ba Tơ	HTĐB	Đường xã	02-4469-000006	HTĐB - Đường xã - BTXM từ nhà ông Ua đến nhà ông Nốp (Đoạn từ nhà ông Sanh đến nhà ông Nốp)	2017	Tuyển/Đoạn đường	1	Km	0,150	312.323.000	249.858.400	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
7	UBND thị trấn Ba Tơ	HTĐB	Đường xã	02-4469-000007	HTĐB - Đường xã - BTXM từ đường liên xã đến nhà ông Phạm Văn Cầu - ĐPVC	2016	Tuyển/Đoạn đường	1	Km	0,110	335.190.000	259.772.250	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
8	UBND thị trấn Ba Tơ	HTĐB	Đường xã	02-4469-000008	HTĐB - Đường xã - BTXM từ đường liên xã đến nhà ông Phạm Văn Đua - ĐPVD	2016	Tuyển/Đoạn đường	1	Km	0,200	159.775.500	123.826.013	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
9	UBND thị trấn Ba Tơ	HTĐB	Đường xã	02-4469-000009	HTĐB - Đường xã - Nối tiếp BTXM từ đường hiện hữu đến nhà ông Noa;	2016	Tuyển/Đoạn đường	1	Km	0,180	301.383.000	233.571.825	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
10	UBND thị trấn Ba Tơ	HTĐB	Đường xã	02-4469-000010	HTĐB - Đường xã - BTXM từ đường liên xã đến nhà ông Phạm Văn Chiêu - ĐPVC	2015	Tuyển/Đoạn đường	1	Km	0,370	538.791.000	404.093.250	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
11	UBND thị trấn Ba Tơ	HTĐB	Đường xã	02-4469-000011	HTĐB - Đường xã - BTXM tuyến từ nhà ông Dê đến nhà bà Hít	2016	Tuyển/Đoạn đường	1	Km	0,200	400.171.000	310.132.525	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
12	UBND thị trấn Ba Tơ	HTĐB	Đường xã	02-4469-000012	HTĐB - Đường xã - Nâng cấp BTXM tuyến từ QL24 đi TTQ số 45, TDP Uy Năng	2021	Tuyển/Đoạn đường	1	Km	0,280	792.913.000	713.621.700	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
13	UBND thị trấn Ba Tơ	HTĐB	Đường xã	02-4469-000013	HTĐB - Đường xã - BTXM từ nhà ông Thôn đến nhà Ông Láng	2024	Tuyển/Đoạn đường	1	Km	0,350	587.000.000	572.325.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
14	UBND thị trấn Ba Tơ	HTĐB	Đường xã		Nâng cấp, cải tạo BTXM đường từ Ba Tơ – Ba Bích KDC số 3, TDP Kon Dung, thị trấn Ba Tơ	2025	Tuyển/Đoạn đường	1	Km	0,6468	1.062.354.000	1.062.354.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Tăng mới sau thời gian kiểm kê

15	UBND thị trấn Ba Tơ	HTDB	Đường xã		Nâng cấp, cải tạo BTXM từ đường thị trấn Ba Tơ- đi Nước Đàng, Ba Bích đến nhà ông Phạm Văn Đếch thuộc TDP Đá Bàn	2025	Tuyến/Đoạn đường	1	Km	0,2105	448.000.000	448.000.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Tăng mới sau thời gian kiểm kê
16	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTNS	Hệ thống cấp nước sạch nông thôn tập trung	08_7341_000001	NSH KDC số 3, TT Ba Tơ	2015	Hệ thống	0	Hệ thống	0			Chưa ghi sổ kế toán	Hồng-không sử dụng được	xã Ba Tơ		
17	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTNS	Hệ thống cấp nước sạch nông thôn tập trung	08_7341_000002	NTC Lệ Trinh	2006	Hệ thống	0	Hệ thống	0			Chưa ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
18	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTNS	Hệ thống cấp nước sạch nông thôn tập trung	08_7341_000003	Nước sạch thôn Đồng Chùa	2005	Hệ thống	0	Hệ thống	0			Chưa ghi sổ kế toán	Hồng-không sử dụng được	xã Ba Tơ		
19	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTTL	Hồ chứa nước	09_7049_000001	Hồ Tôn Dung	1978	Cái	0	Cái	0			Chưa ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
20	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTTL	Đập	09_7049_000002	Đập Và Nhân	1991	Cái	0	Cái	0			Chưa ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
21	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTTL	Đập	09_7049_000003	Đập Nước Trinh	2017	Cái	0	Cái	0			Chưa ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
22	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTTL	Tài sản khác	09_7049_000004	Kênh I On	2016	Cái	0	Cái	0			Chưa ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
23	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTTL	Tài sản khác	09_7049_000005	Kênh Vả Nhân	2010	Cái	0	Cái	0			Chưa ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
24	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTTL	Tài sản khác	09_7049_000006	Kênh Nước Dong 1	2017	Cái	0	Cái	0			Chưa ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
25	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTTL	Tài sản khác	09_7049_000007	Kênh Nước Dong 14	2014	Cái	0	Cái	0			Chưa ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
26	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTTL	Tài sản khác	09_7049_000008	Kênh I Còi	2014	Cái	0	Cái	0			Chưa ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
27	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTTL	Tài sản khác	09_7049_000009	Kênh ông In-ông Thuộc	2016	Cái	0	Cái	0			Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
28	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTTL	Tài sản khác	09_7049_000010	KCH kênh mương Ông Ghĩa thôn nước I Còi đến đồng I Còi	2019	Cái	0	Cái	0			Chưa ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
29	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTTL	Tài sản khác	09_7049_000011	Kênh Nước Ren - I On	2022	Cái	0	Cái	0			Chưa ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
30	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTTL	Tài sản khác		Kiến cổ hóa Kênh đồng Mang Tinh	2025	Cái	1	Km	0,398			Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		Tăng mới sau thời gian kiểm kê
31	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTC	Nhà	10_5842_000001	Chợ thị trấn Ba Tơ	2010	Cái	1	Cái	8.898	15.927.677.000	5.493.030.085	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
32	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTC	Đất	10_5842_000002	Đất Chợ thị trấn Ba Tơ	2010	Khuôn viên	1	Khuôn viên	8.898	32.032.800.000	32.032.800.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		

33	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Đất	18_3375_000001	Đất NVH TDP Bắc Hoàn Đồn	2017	Khuôn viên	1	Khuôn viên	259	232.758.000	232.758.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
34	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Đất	18_3375_000002	Đất NVH TDP Đá Bàn	2002	Khuôn viên	1	Khuôn viên	985	886.500.000	886.500.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
35	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Đất	18_3375_000003	Đất NVH TDP Đồng Chùa	2014	Khuôn viên	1	Khuôn viên	450	108.000.000	108.000.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
36	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Đất	18_3375_000004	Đất NVH TDP Kon Dung	2013	Khuôn viên	1	Khuôn viên	517	232.470.000	232.470.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
37	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Đất	18_3375_000005	Đất NVH TDP Nam Hoàn Đồn	2010	Khuôn viên	1	Khuôn viên	276	827.400.000	827.400.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
38	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Đất	18_3375_000006	Đất NVH TDP Nước Trinh	2014	Khuôn viên	1	Khuôn viên	575	103.428.000	103.428.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
39	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Đất	18_3375_000007	Đất NVH TDP Tài Năng	2005	Khuôn viên	1	Khuôn viên	1.007	603.900.000	603.900.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
40	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Đất	18_3375_000008	Đất NVH TDP Uy Năng	2016	Khuôn viên	1	Khuôn viên	258	154.680.000	154.680.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
41	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Nhà	18_3375_000009	Nhà văn hóa TDP Kon Dung	2013	Cái	1	Cái	154	1.741.066.000	962.986.354	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
42	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Đất	18_3375_000010	Đất NVH TDP Vã Nhãn	2018	Khuôn viên	1	Khuôn viên	416	373.680.000	373.680.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - không sử dụng	xã Ba Tơ		
43	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Đất	18_3375_000011	Đất NVH xã Ba Chùa	2017	Khuôn viên	1	Khuôn viên	1.345	201.750.000	201.750.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - không sử dụng	xã Ba Tơ		
44	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Nhà	18_3375_000012	Nhà văn hóa TDP Đá Bàn	2022	Cái	1	Cái	247	1.487.350.000	1.308.868.000	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
45	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Nhà	18_3375_000013	Nhà văn hóa TDP Nam Hoàn Đồn	2010	Cái	1	Cái	165	1.119.077.500	511.364.591	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
46	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Nhà	18_3375_000014	Nhà văn hóa thôn Nước Trinh	2014	Cái	1	Cái	468	586.509.000	375.360.760	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
47	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Nhà	18_3375_000015	Nhà văn hóa xã Ba Chùa	2017	Cái	1	Cái	162	942.585.000	678.661.200	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - không sử dụng	xã Ba Tơ		
48	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Nhà	18_3375_000016	Nhà văn hóa TDP Tài Năng	2005	Cái	1	Cái	97	250.000.000	0	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
49	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Nhà	18_3375_000017	Nhà văn hóa hôn Đồng Chùa	2014	Cái	1	Cái	130	322.595.589	128.941.546	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
50	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Nhà	18_3375_000018	Nhà văn hóa TDP Bắc Hoàn Đồn	2017	Cái	1	Cái	151	941.541.000	501.935.506	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		
51	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Nhà	18_5073_084545	Nhà văn hóa TDP Vã Nhãn	2018	Cái	1	Cái	128	568.364.000	340.904.726	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - không sử dụng	xã Ba Tơ		
52	Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ	HTVHTT	Nhà	18_8289_084328	Nhà văn hóa TDP Uy Năng	2016	Cái	1	Cái	154	558.757.000	260.604.264	Đã ghi sổ kế toán	Còn sử dụng được - đang sử dụng đúng mục đích	xã Ba Tơ		

3930

170

4100

2050
1880